

Số: 161/QĐ- THNP1

Nghi Phú, ngày 26 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai**  
**của trường Tiểu học Nghi Phú, năm học 2025-2026**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC NGHI PHÚ**

Căn cứ vào Thông tư số 28/2020/TT - BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT, ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính, về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Xét tình hình thực tế của nhà trường.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thực hiện công khai của trường Tiểu học Nghi Phú 1, thành phố Vinh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành, các quy định trước đây trái với quyết định này đều bãi bỏ.

**Điều 3.** Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường Tiểu học Nghi Phú 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Phòng GD&ĐT TP (b/c);
- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

  
HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỜNG  
TIỂU HỌC  
NGHI PHÚ 1  
Nguyễn Thị Hồng Minh

## QUY CHẾ

### Thực hiện công khai của trường Tiểu học Nghi Phú 1

(Ban hành theo Quyết định số 161/QĐ-THNP1 ngày 25 tháng 9 năm 2025  
của Hiệu trưởng trường Tiểu học Nghi Phú 1)

## Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

- Quy chế này quy định việc thực hiện công khai của Trường Tiểu học Nghi Phú 1.
- Quy chế này áp dụng đối với cán bộ giáo viên và nhân viên của nhà trường.
- Trường hợp có các quy định riêng, quy định cụ thể của từng bộ phận thì áp dụng các quy định riêng, quy định cụ thể cho từng bộ phận.

### Điều 2. Mục tiêu thực hiện công khai

- Thực hiện công khai cam kết của nhà trường về chất lượng giáo dục và công khai về chất lượng giáo dục thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và về thu chi tài chính theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện công khai của nhà trường nhằm nâng cao tính minh bạch, các thông tin có liên quan của cơ sở giáo dục để nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động, người học, gia đình người học và xã hội biết, tham gia giám sát hoạt động của cơ sở giáo dục.
- Tăng cường trách nhiệm giải trình của nhà trường.

### Điều 3. Nguyên tắc thực hiện công khai

- Việc thực hiện công khai của được thực hiện đầy đủ các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định tại thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT, ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Thông tin được công khai tại nhà trường theo Quy chế này được thực hiện chính xác, kịp thời và dễ dàng tiếp cận.

## Chương II THỰC HIỆN CÔNG KHAI CỦA NHÀ TRƯỜNG

### Điều 4: Nội dung công khai

- Thông tin chung về cơ sở giáo dục*  
Theo điều 4, mục 1, chương II Thông tư số 09/2024/TT- BDG ĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ Giáo dục - Đào tạo.
- Thông tin về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên*
  - Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo nhóm vị trí việc làm và trình độ được đào tạo;
  - Số lượng, tỷ lệ GV, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định;

- Số lượng, tỷ lệ GV, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hàng năm theo quy định.

### 3. Thông tin về cơ sở vật chất và tài liệu học tập sử dụng chung

- Diện tích khu đất xây dựng trường, diện tích bình quân tối thiểu cho 01 HS, đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

- Số lượng, hạng mục khối hành chính quản trị; khối phòng học tập; khối phòng học hỗ trợ học tập; Khối phụ trợ; khu sân chơi, thể dục thể thao; khối phục vụ sinh hoạt; hạ tầng kỹ thuật; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

- Số thiết bị dạy học hiện có; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

- Danh mục SGK sử dụng trong cơ sở giáo dục đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; danh mục, số lượng xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu đã được cơ sở GD lựa chọn, sử dụng theo quy định của Bộ Giáo dục – Đào tạo;

### 4. Thông tin về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục

- Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá;

- Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia của cơ sở giáo dục qua các mốc thời gian; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 5 năm và hàng năm.

### 5. Thông tin về kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục

#### 5.1. Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục của năm học

- Kế hoạch tuyển sinh, trong đó thể hiện rõ đối tượng, chỉ tiêu, phương thức tuyển sinh, các mốc thời gian thực hiện tuyển sinh và các thông tin liên quan;

- Kế hoạch giáo dục năm học;

- Quy chế phối hợp giữa cơ sở giáo dục với gia đình và xã hội trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh;

- Các chương trình, hoạt động hỗ trợ học tập, rèn luyện, sinh hoạt cho HS;

- Thực đơn hàng ngày của HS ăn bán trú;

#### 5.2. Thông tin về kết quả giáo dục thực tế của năm học trước.

- Kết quả tuyển sinh, tổng số HS theo từng khối; số HS bình quân/lớp theo từng khối; số lượng HS học 2 buổi / ngày; số lượng HS nam/nữ; số HS là người dân tộc thiểu số, HS khuyết tật, số lượng HS chuyển trường và chuyển đến;

- Thông kê kết quả đánh giá HS theo quy định của Bộ GD – ĐT; thống kê số lượng HS được lên lớp.

### 6. Thông tin thu - chi tài chính

6.1. Tình hình tài chính của cơ sở GD trong năm tài chính liền kề thời điểm báo cáo theo quy định của pháp luật.

6.2. Các khoản thu và mức thu đối với người học.

6.3. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với người học;

6.4. Số dư các quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có).

6.5. Các nội dung công khai tài chính khác thực hiện theo quy định của Pháp luật về tài chính, ngân sách, kế toán, kiểm toán, dân chủ cơ sở.

### *7. Công khai tình hình quản lý, sử dụng tài sản công*

Thực hiện theo Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công về việc trình bày nội dung công khai tài sản công bao gồm chi tiết như sau:

7.1. Văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, định mức, thủ tục hành chính về tài sản công;

7.2. Tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê, sử dụng, thu hồi, điều chuyển, chuyển đổi công năng, bán, thanh lý, tiêu hủy và hình thức xử lý khác đối với tài sản công;

7.3 Tình hình khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công.

### **8. Công khai, đăng tải hồ sơ lựa chọn nhà thầu, đối tác liên kết:**

Thực hiện theo Theo quy định của Thông tư 06/2024/TT-BKHĐT hướng dẫn đăng tải thông tin chọn nhà thầu, mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia

#### **8.1. Thời gian đăng tải**

Thông tin về kế hoạch lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư được đăng tải trên Hệ thống trong vòng 07 ngày làm việc, kể từ ngày các văn bản này được phê duyệt. Thông tin cơ bản về dự án được đăng tải đồng thời với kế hoạch lựa chọn nhà thầu, đối tác liên kết.

#### **8.2. Tài liệu đính kèm**

Bên mời thầu phải đính kèm Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư trong quá trình đăng tải kế hoạch lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư.

### **Điều 5. Cách thức và thời điểm công khai**

#### **1. Cách thức công khai**

Căn cứ khoản 1,3,4 điều 14 Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT, ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, đơn vị thực hiện theo hình thức sau: Công khai trên trang thông tin điện tử của nhà trường; Niêm yết tại trụ sở của cơ quan, tổ chức, đơn vị; Phổ biến trong cuộc họp cha mẹ, các cuộc họp của cơ sở GD và hội nghị viên chức, người lao động hàng năm (*Phục lục I: Mẫu báo cáo thường niên của cơ sở GD mầm non, giáo dục PT, GD thường xuyên*).

Căn cứ theo Điều 5 Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ đơn vị thực hiện theo hình thức sau: công bố tại kỳ họp, niêm yết tại trụ sở làm việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị; phát hành ấn phẩm; thông báo bằng văn bản đến các cơ

quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan; đưa lên trang thông tin điện tử; thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng.

## **2. Thời điểm công khai**

Căn cứ khoản 1,2,3 điều 15 Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT, ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Căn cứ theo Điều 6 Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ đơn vị thực hiện theo thời điểm sau: Báo cáo dự toán ngân sách nhà nước phải được công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày được đơn vị dự toán cấp trên hoặc cấp có thẩm quyền giao đầu năm và điều chỉnh giảm hoặc bổ sung trong năm (nếu có); Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước hằng quý, 6 tháng, cả năm phải được công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày kết thúc quý và 06 tháng, năm; Báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước phải được công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày được đơn vị dự toán cấp trên hoặc cấp có thẩm quyền phê duyệt

Căn cứ theo khoản 1, 2 Điều 121 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công đơn vị thực hiện theo thời điểm sau: Thời điểm công khai chậm nhất là 30 ngày, kể từ ngày dự toán kinh phí đầu tư, mua sắm, thuê tài sản được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt. Thời hạn công khai là 30 ngày.

## **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 6. Trách nhiệm của các bộ phận liên quan**

1. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định tại Quy chế này. Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

2. Báo cáo kết quả thực hiện quy chế công khai của năm học trước và kế hoạch triển khai quy chế công khai của năm học sắp tới cho Phòng Giáo dục và Đào tạo trước 15 tháng 10 hàng năm.

3. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra việc thực hiện công khai của nhà trường của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

4. Thực hiện công bố kết quả kiểm tra vào thời điểm không quá 5 ngày sau khi nhận được kết quả kiểm tra của Phòng Giáo dục và Đào tạo, chủ trì tổ chức kiểm tra và bằng các hình thức sau đây:

4.1. Công bố công khai trong cuộc họp với cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường.

4.2. Niêm yết công khai kết quả kiểm tra nhà trường đảm bảo thuận tiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh xem xét.

**Điều 7.** Hiệu trưởng có trách nhiệm phổ biến Quy chế công khai này đến công chức, viên chức, nhân viên trong đơn vị để thực hiện.

**Điều 8.** Quy chế này có 3 Chương 8 Điều; Phó hiệu trưởng, chủ tịch công đoàn, bí thư chi đoàn, các tổ trưởng chuyên môn, tổ trưởng tổ Văn phòng có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế và báo cáo định kỳ hoặc đột xuất tình hình thực hiện Quy chế này của Trường cho Hiệu trưởng./.